

Số: /KH-THBĐ

Hải Châu, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH **Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026**

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT và Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý và giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định danh sách các module bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành quy định khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 919 /SGDDĐT-GDTH ngày 4/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 630 /SGDDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học Bạch Đằng xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên, năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

1. Cán bộ quản lý, giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của thành phố, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

3. Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của Ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

4. Đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025 – 2026 cần cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của giáo

dục địa phương theo nhiệm vụ năm học. Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp.

5. Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên và phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG:

Cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác, giảng dạy tại nhà trường.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG:

1. Chương trình bồi dưỡng 01: Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học của giáo dục phổ thông: *(40 tiết/năm học)*.

1.1. Đối với cán bộ quản lý:

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDPT do Bộ GD&ĐT quy định cụ thể;

- Nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông cho CBQL.

1.2. Đối với giáo viên

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT 2018, nội dung môn học đang giảng dạy, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT 2018.

- Các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22//2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Chương trình bồi dưỡng 02

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDPT theo từng thời kì của mỗi địa phương: *(40 tiết/năm học)*:

2.1. Đối với cán bộ quản lý

- Sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDPT của địa phương, thực hiện chương trình GDPT, chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án để triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (nếu có).

- Chương trình Giáo dục phổ thông mới được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Những vấn đề chung về quản lý giáo dục Tiểu học theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Năng lực lập kế hoạch và tổ chức bộ máy nhà trường trong giai đoạn đổi mới giáo dục. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh; áp dụng phương pháp giáo dục STEM, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ AI trong dạy học; thực hiện tiết học tại thư viện, tiết học ngoài nhà trường.

- Đánh giá và phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học theo định hướng phát triển năng lực.

2.2. Đối với giáo viên

- Nội dung, khung chương trình môn học của bản thân phụ trách trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 07/GDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thiết kế, tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh theo phương pháp giáo dục STEM, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ AI. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh; áp dụng phương pháp giáo dục STEM, công nghệ AI trong dạy học...

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo bộ môn.

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, việc sử dụng bảng tương tác, thực hiện kế hoạch giảng dạy trực tuyến trên trang thông tin, dữ liệu dùng chung.

- Tiếp tục bồi dưỡng năng lực kiểm tra hoạt động giáo dục của giáo viên và công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

3. Chương trình bồi dưỡng 3:

Chương trình phát triển năng lực nghề nghiệp theo vị trí việc làm (Tự chọn). Tùy tình hình thực tế mỗi năm học, Cán bộ quản lý và giáo viên lựa chọn các mô đun để học tập sao cho tổng số tiết lý thuyết và thực hành đảm bảo trên 40 tiết/ năm học.

3.1. Các Module CBQL đăng ký học tập trong năm học 2025-2026:

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QL TH 01	Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường tiểu học 1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản trị hoạt	1. Phân tích được những điểm cốt lõi của Chương trình GDPT tiểu học 2018, so sánh với Chương trình GDPT 2006 (quan	16	24

		<p>động dạy học, giáo dục ở trường tiểu học;</p> <p>2. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường tiểu học (Lập kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch; giám sát. đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục trường tiểu học) theo yêu cầu Chương trình GDPT 2018;</p> <p>3. Chỉ đạo hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong trường tiểu học triển khai Chương trình GDPT 2018.</p>	<p>điểm xây dựng chương trình, mục tiêu, yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, kế hoạch giáo dục. nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục học sinh, kiểm tra. đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018); nhiệm vụ của hiệu trưởng và giáo viên trong thực hiện Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá kế hoạch giáo dục minh họa của một trường tiểu học; Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu Chương trình GDPT2018;</p> <p>3. Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn triển khai thực hiện các hoạt động triển khai chương trình GD tiểu học 2018: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục theo chương trình GDPT 2018; Xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, STEM, hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương; Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học , kiểm tra đánh giá đánh giá kết quả học tập, giáo dục theo phát triển toàn diện phẩm chất và</p>		
--	--	---	---	--	--

			<p>năng lực học sinh; Đối mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường tiểu học</p>		
<p>Tiêu chuẩn 5.</p> <p>Sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin</p>	<p>QL TH 09</p>	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học</p> <p>1. Vai trò, tầm quan trọng và xu hướng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông (ICT) trong quản trị trường tiểu học;</p> <p>2. Lập kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học, gồm một số hoạt động chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích tình ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường; - Xây dựng các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông của nhà trường như Xây dựng và sử dụng hệ thống công nghệ thông tin điện tử của nhà trường; triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office); 	<p>1. Phân tích vai trò của công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá một kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học qua một kế hoạch minh họa;</p>	<p>16</p>	<p>24</p>

		<p>Xây dựng và khai khác cơ sở dữ liệu tại nhà trường, các phần mềm và hệ thống thông tin của Bộ/Sở/Phòng; Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá học sinh; sử dụng phần mềm quản lý, sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ thông tin của nhà trường; Phát triển năng lực CNTT cho GV,NV, sử dụng hệ thống học tập trực tuyến (LMS) và hệ thống quản lý thông tin đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục(TEMIS),...;</p> <p>- Xác định các điều kiện thực hiện, phân công nhiệm vụ.</p> <p>3. Tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị nhà trường.</p>			
					<p>3. Xây dựng được kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quản trị trường tiểu học; định hướng thực hiện và giám sát đánh giá;</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong trường tiểu học.</p>

3.2. Các Module giáo viên đăng ký học tập trong năm học 2025-2026:

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	GVTH 01	<p>Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018</p> <p>1. Tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển Chương trình GDPT 2018;</p> <p>2. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học trong chương trình GDPT 2018</p> <p>3. Kế hoạch giáo dục, nội dung Chương trình GDPT 2018;</p> <p>4. Phương pháp dạy học theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học;</p> <p>5. Đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình môn học;</p> <p>6. Các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT2018</p>	<p>1. Phân tích được tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển Chương trình GDPT2018;</p> <p>2. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh tiểu học trong chương trình GDPT2018</p> <p>3. Phân tích được kế hoạch giáo dục chung và kế hoạch giáo dục cấp tiểu học, nội dung của Chương trình tổng thể và chương trình môn học ở cấp tiểu học theo Chương trình GDPT 2018; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006;</p> <p>4. Phân tích được phương pháp dạy học theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp tiểu học; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006;</p> <p>5. Phân tích được đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo Chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp tiểu học;</p> <p>6. Thiết kế được kế hoạch dạy học của một chủ đề môn học/hoạt động giáo dục phù</p>	16	24

			<p>hợp với yêu cầu cần đạt được mô tả trong chương trình giáo dục cấp tiểu học;</p> <p>7. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện chương trình giáo dục cấp tiểu học.</p>		
<p>V. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục</p>	<p>GVTH 09</p>	<p>Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học</p> <p>1. Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh tiểu học;</p> <p>2. Các phần mềm và thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường tiểu học;</p> <p>3. Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh ở trường tiểu học.</p>	<p>1. Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh tiểu học;</p> <p>2. Phân tích, đánh giá được việc ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục qua một trường hợp minh họa</p> <p>3. Lựa chọn và thực hành một số ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học các môn học/hoạt động giáo dục ở trường tiểu học theo Chương trình GDPT 2018 (<i>Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ như internet; các hệ thống quản lý học tập trực tuyến,... để thiết kế kế hoạch bài học, hoạt động giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục, quản lý học sinh,... ở trường tiểu học</i>);</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh ở trường tiểu học.</p>	16	24

IV. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

- Hình thức học tập BDTX chủ yếu là lấy việc tự học, tự nghiên cứu là chính, qua đó giúp giáo viên chủ động phát triển năng lực nghề nghiệp của bản thân.

- Chương trình BDTX cụ thể năm học 2025-2026 thực hiện theo hình thức:

+ Bồi dưỡng qua các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ.

+ Bồi dưỡng thông qua các lớp tập huấn tại Sở, phòng.

+ Bồi dưỡng thông qua tự học của người học, tự bồi dưỡng của CBQL, GV.

+ Bồi dưỡng thông qua sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn. Thực hiện nhiều chuyên đề ở tổ bộ môn gắn việc học tập BDTX với thực tế giảng dạy trong năm học 2025-2026.

+ Tổ chức tập huấn cho toàn bộ giáo viên theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở, Phòng.

+ Bồi dưỡng thông qua hoạt động dự giờ đồng nghiệp, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, Sở và các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Tăng cường công tác tổ chức rút kinh nghiệm qua công tác BDTX tại đơn vị để cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện trao đổi, thảo luận tìm ra giải pháp tự học hiệu quả, đồng thời qua đó giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh và chỉ đạo tốt hơn trong việc thực hiện kế hoạch.

V. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BD THƯỜNG XUYÊN

1. Căn cứ đánh giá và cách thức đánh giá BDTX

- Thực hiện theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX và quy định tại Quy chế này.

2. Xếp loại kết quả BDTX

2.1. Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

2.2. Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên theo quy định của mục 2.1, phần này.

2.3. Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu hoặc các bài kiểm tra có kết quả chưa đạt yêu cầu.

3. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

- Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên.

- Phòng VHXX cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với cán bộ quản lý (không cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho cán bộ quản lý, giáo viên không hoàn thành kế hoạch).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban giám hiệu

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao. Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của CBQL và giáo viên về Phòng VHXX trước ngày 20/5/2025 để đánh giá, xếp loại.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

2. Trách nhiệm của giáo viên

- Xây dựng Kế hoạch BDTX của cá nhân năm học 2025-2026 gửi về hiệu trưởng phê duyệt trước ngày 15/9/2025.

- Thực hiện Kế hoạch BDTX đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.

- Báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Bạch Đằng. Đề nghị các tổ chuyên môn, cá nhân nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, giáo viên kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để có biện pháp giải quyết cho hợp lý và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng CHXH, (để b/c);
- Các tổ CM, GV (để t/h);
- Lưu CM.

HIỆU TRƯỞNG

Trương Thị Hồng Thanh